

Số: ~~4777~~/UBND-TH

Bình Định, ngày ~~02~~ tháng 10 năm 2015

V/v báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị
số 689/CT-TTg và Công điện số
1329/CĐ-TTg.

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Văn bản số 7023/BNN-TCTS ngày 27/8/2015 về việc báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 689/CT-TTg ngày 18/5/2010 và Công điện số 1329/CĐ-TTg ngày 30/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp nhằm ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng tàu cá, ngư dân Việt Nam bị nước ngoài bắt giữ, xử lý, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

**I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG 05 NĂM TRIỂN
KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 689/CT-TTg VÀ CÔNG ĐIỆN 1329/CĐ-
TTg**

1. Thuận lợi

- Về cơ cấu tàu thuyền

Bình Định hiện có 6.886 tàu cá với tổng công suất 1.268.581 CV, bình quân 184 CV/tàu; trong đó 3.126 tàu cá có công suất từ 90 CV trở lên, hoạt động chủ yếu bằng các nghề chủ lực như Vây khơi, Câu cá ngư đại dương, Câu mực/chụp mực... tại các ngư trường xa bờ của Việt Nam, bao gồm Hoàng Sa, Trường Sa, Nam biển Đông và vùng đánh cá chung Vịnh Bắc Bộ. Sản lượng khai thác hàng năm ước đạt 190.000 tấn, trong đó cá ngư đại dương khoảng 9500 tấn.

Trong 5 năm từ năm 2011-2015, toàn tỉnh đóng mới 832 tàu cá với trang thiết bị hiện đại chủ yếu là tàu có công suất từ 300 CV trở lên, cải hoán 2.192 tàu có công suất trên 250 CV. Trong số tàu cá có công suất trên 90 CV có 2.456 tàu đăng ký hoạt động tại vùng biển xa, chiếm tỷ lệ 79% số tàu đánh bắt xa bờ toàn tỉnh. Việc khuyến khích tàu cá và ngư dân hoạt động trên biển xa của Việt Nam theo Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ đã thúc đẩy ngư dân Bình Định mạnh dạn đầu tư đóng mới, cải hoán tàu thuyền, góp phần đẩy mạnh năng lực và tăng sản lượng khai thác, nâng cao thu nhập cho cộng đồng ngư dân, tăng cường sự có mặt thường xuyên của ngư dân trên vùng biển xa, đã góp phần thể hiện chủ quyền của Việt Nam tại quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa và DK1.

- Về cơ sở hạ tầng

Hiện nay cả tỉnh có 10 cơ sở đóng, sửa tàu cá, phân bố đều trên các huyện ven biển, bao gồm: TP Quy Nhơn: 05 cơ sở, Phù Cát: 02 cơ sở, Phù Mỹ: 01 cơ sở, Hoài Nhơn: 02 cơ sở, có khả năng đóng tàu có công suất lớn trên 600 CV, kích cỡ từ (25÷30) m, với số lượng tàu đóng mới khoảng 150 tàu/năm, giải quyết việc làm cho khoảng trên 1000 lao động. Trong 10 cơ sở này có 09 cơ sở đủ điều kiện đóng mới tàu theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP, đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT công bố tại Quyết định số 497/QĐ-BNN-TCTS ngày 06/02/2015.

Tỉnh Bình Định có 03 cảng chính, gồm: cảng cá Quy Nhơn, cảng cá Đê Gi, cảng cá Tam Quan trong đó cảng cá Quy Nhơn là cảng cá loại I, trung tâm giao dịch thủy sản cấp vùng, cảng cá Quy Nhơn có ảnh hưởng lớn đến các hoạt động kinh tế thủy sản trong tỉnh, cảng được đầu tư xây dựng mở rộng, hoàn thành đưa vào sử dụng năm 2012 và 03 khu neo đậu tàu thuyền chính, gồm: đầm Thị Nại – Thành phố Quy Nhơn, đầm Đê Gi – huyện Phù Cát, Cửa Tam Quan - huyện Hoài Nhơn.

2. Khó khăn

Bên cạnh những thuận lợi của sự phát triển về số lượng tàu thuyền, năng lực khai thác, vùng biển xa của Việt Nam là nơi có số lượng, tần suất áp thấp nhiệt đới, bão lớn đổ vào biển Đông, đồng thời các nước Trung Quốc, Indonesia, Malaysia, Philippine, Thái Lan tăng cường ngăn chặn, bắt giữ, xử lý vi phạm của tàu cá nước ngoài, đặc biệt là các khu vực giáp ranh, chồng lấn nên ảnh hưởng lớn đến hoạt động khai thác thủy sản của ngư dân. Tình hình tàu cá và ngư dân Bình Định khai thác hải sản trên vùng biển xa bị các nước bắt giữ và xử lý vẫn còn xảy ra, gây thiệt hại lớn đến người và tài sản của ngư dân.

Trong thời gian qua, tình trạng tàu thuyền khai thác thủy sản của ngư dân tỉnh Bình Định vi phạm lãnh hải nước ngoài và bị bắt giữ có chiều hướng ngày càng tăng. Mặc dù các ngành, các cấp chính quyền địa phương của tỉnh đã có nhiều cố gắng trong việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về an ninh chủ quyền lãnh thổ vùng biển, cũng như các quy định, hình thức xử lý vi phạm của một số nước láng giềng trong khu vực nhằm hạn chế tình trạng trên, nhưng nhìn chung tình hình tàu cá bị nước ngoài bắt giữ vẫn chưa giảm. Điều này không chỉ gây thiệt hại về mặt kinh tế cho ngư dân mà còn ảnh hưởng đến uy tín của Việt Nam trong hoạt động hợp tác nghề cá với các nước trong khu vực.

Về cơ sở hạ tầng: hiện nay 02 cửa biển đầm Đê Gi và Tam Quan tuy đã được đầu tư kè chắn cát nhưng thường xuyên bị bồi lấp, tàu thuyền cỡ lớn ra vào rất khó khăn, hàng năm các địa phương phải bỏ kinh phí nạo vét khai thông luồng lạch, nhưng cũng chỉ là giải pháp tạm thời.

II. TÌNH HÌNH TÀU CÁ VÀ NGƯ DÂN BỊ NƯỚC NGOÀI KIỂM SOÁT, XUA ĐUỔI VÀ BẮT GIỮ, XỬ LÝ TỪ NĂM 2010- 2015.

1. Tình hình tàu cá và ngư dân bị nước ngoài kiểm soát, xua đuổi và bắt giữ, xử lý trên vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam

Theo số liệu thống kê tình hình tàu cá Bình Định bị tàu lạ đâm và xua đuổi, hành hung cướp tài sản, từ năm 2010 đến tháng 9/2015 xảy ra 21 vụ, cụ thể như sau:

- Năm 2010: có 01 tàu bị tàu Trung Quốc xua đuổi.
- Năm 2012: có 03 tàu bị tàu lạ đâm, trong đó có 01 tàu bị chìm.
- Năm 2013: có 01 tàu bị tàu Trung Quốc xua đuổi, 04 tàu bị tàu lạ đâm chìm, 01 tàu bị tàu lạ hành hung, chiếm đoạt tài sản.
- Năm 2014: có 05 tàu bị tàu lạ đâm, trong đó có 04 tàu bị chìm.
- Trong 09 tháng đầu năm 2015: có 03 tàu bị tàu Trung Quốc vây ép dẫn đến chìm 02 tàu, 01 tàu bị tàu lạ tông chìm, 01 tàu bị tàu Trung Quốc dùng vòi rồng tấn công làm hư hỏng, 01 tàu bị Philippine bắt giữ và tịch thu tài sản thả trên biển.

2. Tình hình tàu cá và ngư dân vi phạm vùng biển nước ngoài bị kiểm soát, bắt giữ, xử lý (Chi tiết số liệu theo phụ lục đính kèm Văn bản này)

Từ năm 2010 đến nay, tỉnh Bình Định có 107 tàu cá và 875 thuyền viên bị nước ngoài bắt giữ, xử lý. Cụ thể:

- Năm 2010: bị bắt 18 tàu cùng 151 thuyền viên.
- Năm 2011: bị bắt 18 tàu, 152 thuyền viên.
- Năm 2012: bị bắt 9 tàu, 63 thuyền viên.
- Năm 2013: bị bắt 16 tàu, 117 thuyền viên.
- Năm 2014: bị bắt 14 tàu, 99 thuyền viên.
- Trong 9 tháng đầu năm 2015: bị bắt 32 tàu, 293 thuyền viên.

Các nước bắt giữ tàu cá của ngư dân Bình Định là: Malaysia bắt 66 tàu, 505 thuyền viên; Indonesia bắt 34 tàu, 316 thuyền viên; Philippine bắt 03 tàu, 21 thuyền viên; Brunei bắt 04 tàu, 33 thuyền viên.

Các địa phương có tàu bị bắt giữ nhiều là: huyện Hoài Nhơn bị bắt 88 tàu, 744 thuyền viên; huyện Phù Cát bị bắt 16 tàu, 112 thuyền viên. Đặc biệt xã Hoài Hương (Hoài Nhơn) bị bắt 54 tàu, 455 thuyền viên; xã Hoài Thanh (Hoài Nhơn) bị bắt 18 tàu, 153 thuyền viên; xã Cát Minh (Phù Cát) bị bắt 12 tàu, 85 thuyền viên.

Riêng 09 tháng đầu năm 2015, số lượng tàu cá Bình Định bị nước ngoài bắt tăng đột biến. Có 32 tàu cá và 293 thuyền viên bị nước ngoài bắt giữ (tăng gấp 3 lần so cùng kỳ 2014), trong đó Malaysia bắt 19 tàu, Indonesia bắt 11 tàu, Philippin bắt 02 tàu. Có 07 tàu đã được thả tàu và thuyền viên, trong đó có 02 tàu tham gia cứu hộ tàu Tiền Giang TG-02629-TS bị cháy chìm ngày 21/02/2015 trên vùng biển Malaysia. Hiện tại còn 24 tàu và 242 thuyền viên hiện đang bị Malaysia và Indonesia giam giữ.

3. Tình hình tai nạn tàu cá và ngư dân trên biển

Theo số liệu thống kê tình hình tàu cá bị tai nạn từ năm 2010 đến tháng 9/2015 xảy ra 152 vụ, cụ thể như sau:

- Năm 2010: 07 vụ tai nạn tàu cá (chìm 03 tàu làm chết 02 người, hư hỏng 04 tàu); 01 vụ tai nạn thuyền viên (mất tích 01 người).

- Năm 2011: 20 vụ tai nạn tàu cá (chìm 11 tàu làm chết 02 người, hư hỏng 09 tàu); 02 vụ tai nạn thuyền viên (chết 01 người).

- Năm 2012: 19 vụ tai nạn tàu cá (chìm 09 tàu làm chết và mất tích 32 người, hư hỏng 10 tàu); 03 vụ tai nạn thuyền viên (chết 01 người).

- Năm 2013: 31 vụ tai nạn tàu cá (chìm 09 tàu không có người chết, hư hỏng 22 tàu); 06 vụ tai nạn thuyền viên (chết và mất tích 06 người).

- Năm 2014: 17 vụ tai nạn tàu cá (chìm 08 tàu làm chết 03 người, hư hỏng 09 tàu); 10 vụ tai nạn thuyền viên (chết và mất tích 10 người).

- Trong 9 tháng đầu năm 2015: 28 vụ tai nạn tàu cá (chìm 08 tàu, hư hỏng 18 tàu, cháy 02 tàu); 08 vụ tai nạn thuyền viên (chết và mất tích 09 người).

4. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Do tình hình Biển Đông phức tạp, các nước trong khu vực tăng cường ráo riết các hoạt động tuần tra, kiểm soát trên biển để bảo vệ vùng biển của họ, trong đó có vùng biển đang tranh chấp, chồng lấn.

- Về phía Trung Quốc trong thời gian gần đây tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng trái phép trên các đảo Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam, đồng thời xua đuổi, ngăn cản tàu cá của ngư dân ta hoạt động ở ngư trường truyền thống Hoàng Sa, Trường Sa dẫn đến việc tàu cá phải dạt xuống các vùng biển phía Đông Nam của vùng biển Việt Nam.

- Một số tàu cá của ngư dân khai thác hải sản gần vùng chồng lấn hoặc đang có tranh chấp, chạy theo luồng cá vô tình xâm phạm lãnh hải các nước.

- Một số trường hợp tàu gặp gió bão hoặc chạy tránh trú bão, tàu bị hỏng máy trôi trên biển... bị dạt vào các vùng biển nước ngoài nhưng không biết các biện pháp xin hỗ trợ khẩn cấp và đã bị bắt giữ.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Nguồn lợi hải sản ở vùng biển nước ta bị suy giảm nghiêm trọng trong khi nguồn lợi hải sản của các nước còn phong phú hơn nên ngư dân vì lợi ích kinh tế đã cố ý khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

- Việc xử lý các tàu cá và ngư dân cố tình vi phạm chưa nghiêm, chưa triệt để, không có tác dụng răn đe, ngăn ngừa, giáo dục người dân về ý thức chấp hành luật pháp trên biển.

- Các tàu bị bắt giữ phần lớn chủ tàu không trực tiếp tham gia khai thác mà thuê mướn thuyền trưởng điều khiển, tự tổ chức đánh bắt. Vì vậy, để có thu

nhập cao, thuyền trưởng cố tình xâm phạm lãnh hải các nước khác để khai thác thủy sản bất hợp pháp.

- Một số tàu cá sau khi được vận động, khuyến khích đã quay về ngư trường miền Trung đánh bắt nhưng không hiệu quả, do không quen ngư trường, tàu nhỏ không thích hợp, ngư cụ không cải tiến nên bị thua lỗ. Bên cạnh đó, do áp lực chi trả lương cho thuyền viên để giữ chân người lao động, dẫn đến tình trạng các tàu này quay lại đánh bắt tại các ngư trường miền Nam và cố tình vi phạm lãnh hải các nước lân cận.

- Một số thuyền trưởng, ngư dân do nhận thức còn thấp, ý thức chấp hành các quy định pháp luật còn hạn chế, nên mặc dù đã được tuyên truyền, giáo dục, vận động và nắm rõ về các quy định nhưng vẫn cố tình xâm phạm lãnh hải các nước trong khu vực.

III. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 689/CT-TTG VÀ CÔNG ĐIỆN 1329/CĐ-TTG

1. Cấp tỉnh

Thực hiện Chỉ thị 689/CT-TTg, công điện 1329/CĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh Bình Định đã ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức các cuộc họp sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm và đề xuất giải pháp thực hiện như sau:

- Quyết định số 1674/QĐ-CTUBND ngày 09/8/2012 về việc thành lập Tổ công tác thực hiện Chỉ thị số 689/CT-TTg ngày 18/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó cử 01 Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT làm Tổ trưởng và các thành viên đại diện cho UBND các huyện, thành phố ven biển, đại diện các ngành Bộ đội Biên phòng và Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ; Chi cục Khai thác và BVNLTS là cơ quan thường trực giúp việc cho Tổ công tác.

- Tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 689/CT-TTg trên địa bàn tỉnh vào ngày 21/3/2012, bàn các giải pháp triển khai có hiệu quả nhằm giảm thiểu số tàu cá và ngư dân bị nước ngoài bắt giữ.

UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thành phố ven biển và các ban ngành có liên quan đã tiến hành các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động, tổ chức hướng dẫn cho các thành viên Tổ tuyên truyền cho ngư dân về các chủ đề: nguyên nhân và giải pháp nhằm giảm thiểu tàu cá và ngư dân Bình Định bị nước ngoài bắt giữ, các vùng biển thuộc chủ quyền của Việt Nam theo Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển 1982, quản lý hoạt động khai thác thủy sản.

- Cung cấp các nội dung có liên quan đến chủ quyền biển đảo, khai thác thủy sản trên các vùng biển để Tổ công tác tuyên truyền cấp xã lập kế hoạch, nội dung phát trên đài phát thanh của xã.

- Thường xuyên phối hợp và nắm bắt thông tin về tình hình tàu cá bị nước ngoài bắt giữ với Cục Khai thác và BVNLTS, Sở Ngoại vụ, UBND các huyện,

thành phố, UBND các xã ven biển để phân tích và xử lý thông tin chính xác trước khi trình UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý các vụ việc tàu cá và ngư dân Bình Định bị nước ngoài bắt giữ.

- Củng cố, phát triển các tổ đội đoàn kết trên biển để phát huy tinh thần tương trợ, phối hợp hỗ trợ lẫn nhau trong sản xuất trên biển, tạo sự liên kết, nâng cao hiệu quả sản xuất, đảm bảo an toàn, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Đến nay, toàn tỉnh đã thành lập được 391 Tổ đoàn kết sản xuất trên biển với 1.514 tàu tham gia và thành lập 01 Hợp tác xã nghề cá Thành Thái xã Hoài Thanh với 06 tàu. Các tổ đoàn kết bước đầu đã phát huy được hiệu quả.

- Cấp phát trên 4.000 Sơ đồ ranh giới biển Việt Nam (tài liệu hướng dẫn khai thác thủy sản) cho ngư dân, đảm bảo 100% tàu cá Bình Định khai thác vùng biển xa đều có đầy đủ thông tin về vùng đánh bắt thuộc chủ quyền của Việt Nam.

- Triển khai thực hiện tốt chính sách theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ, trang bị 1.886 máy thông tin liên lạc HF tầm xa, điều đó đã giúp ngư dân xác định chính xác vị trí khai thác, giảm thiểu việc khai thác hải sản tại các vùng biển chồng lấn với các nước khác.

- Triển khai thực hiện quy chế cấp phát và quản lý thiết bị kết nối vệ tinh thuộc Dự án Movimar, toàn tỉnh có 305 thiết bị được lắp đặt trên các tàu cá để theo dõi, giám sát định vị vệ tinh.

2. Cấp huyện

- UBND huyện Hoài Nhơn đã ban hành Quyết định số 2760/QĐ-CTUBND ngày 30/7/2012 về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 689/CT-TTg ngày 18/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Hoài Nhơn, do Phó chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban.

- Chỉ đạo các UBND xã, phường ven biển phối hợp với Hội Nông dân, Hội nghề cá, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên của địa phương tổ chức tuyên truyền vận động cộng đồng ngư dân chấp hành các quy định của pháp luật, không xâm phạm vùng biển của các nước để đánh bắt hải sản.

- Chỉ đạo các địa phương, các ngành chức năng và hội đoàn thể kịp thời thăm hỏi động viên, hỗ trợ cho ngư dân bị nước ngoài xua đuổi, đâm chìm, bắt giữ, thu tầu, cướp, phá tài sản khi hoạt động hợp pháp trên các vùng biển thuộc chủ quyền của nước ta.

3. Cấp xã, phường, các tổ chức xã hội và ngư dân

- Thành lập 02 Tổ tuyên truyền Chỉ thị 689/CT-TTg ở 02 xã biển có tàu cá bị nước ngoài bắt giữ nhiều nhất (xã Hoài Hương, Hoài Thanh), đồng thời ban hành Kế hoạch triển khai thí điểm về tuyên truyền thực hiện Chỉ thị 689/CT-TTg tại xã, do Phó chủ tịch UBND xã làm tổ trưởng cùng các thành viên gồm đại diện công an xã, cán bộ khuyến ngư, các Hội, Đoàn thể của xã.

- Lồng ghép các nội dung của Chỉ thị 689/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ vào các buổi tọa đàm, họp dân trong các cuộc họp triển khai nhiệm vụ công tác từng tháng, quý của địa phương. Đặc biệt là phát huy vai trò của Hội Phụ nữ xã, phường ven biển trong việc vận động các gia đình có mẹ, vợ của chủ tàu, của thuyền viên đấu tranh quyết liệt với các hành vi cố tình vi phạm lãnh hải nước ngoài để khai thác thủy sản.

- Xây dựng 02 panô tuyên truyền nội dung có liên quan đến Chỉ thị 689/CT-TTg tại thôn Lâm Trúc 2 - xã Hoài Thanh và thôn Thạnh Xuân Đông - xã Hoài Hương, là các điểm ngư dân và gia đình ngư dân thường xuyên qua lại, giao dịch mua bán hải sản, khu sinh hoạt của ngư dân trong xã.

- Phát hành các tài liệu tuyên truyền có liên quan đến chủ quyền biển đảo, khai thác thủy sản trên các vùng biển, các chính sách về hỗ trợ cho bà con trong xã. Hướng dẫn cho tổ tuyên truyền của xã lập kế hoạch, nội dung phát trên đài phát thanh của xã, mỗi đợt phát liên tục từ 1 đến 3 ngày, thời lượng phát 1 lần 15 phút.

- Gắn chặt trách nhiệm quản lý tàu cá và ngư dân tại địa phương với phong trào Toàn dân tham gia bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Chính quyền địa phương các xã, phường ven biển coi đó là một nhiệm vụ thường xuyên và liên tục;

- Tổ chức cho ngư dân ký cam kết không xâm phạm lãnh hải các nước lân cận trong khu vực cho các chủ tàu, thuyền viên và đại diện hộ gia đình có tàu bị bắt giữ trong thời gian qua;

- Củng cố và hình thành các tổ đoàn kết khai thác trên biển để cùng hỗ trợ khai thác, chia sẻ thông tin, giúp đỡ lẫn nhau khi hoạt động trên biển nhất là khi khai thác tại các vùng giáp ranh, vùng chồng lấn với các nước trong khu vực;

- Kịp thời báo cho UBND các xã/phường, Bộ đội Biên phòng...khi có vụ việc xảy ra trên biển, nhất là một số trường hợp bị tàu lạ uy hiếp bằng vũ trang và cướp tài sản, bị bắt hoặc xua đuổi khi khai thác tại các vùng biển Việt Nam, vùng chồng lấn, giáp ranh với các nước trên khu vực để các cơ quan chức năng có biện pháp hỗ trợ kịp thời;

- Phối hợp với Trung tâm quan sát tàu cá tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền các vấn đề liên quan đến chủ quyền biển đảo, khai thác thủy sản trên các vùng biển, các chính sách hỗ trợ ngư dân.

IV. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhận định tình hình

a) Khu vực ngư trường truyền thống Hoàng Sa, Trường Sa

Chính sách hỗ trợ chi phí nhiên liệu, bảo hiểm cho ngư dân đi khai thác trên các vùng biển xa theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ đã tạo bước chuyển đổi mạnh mẽ về ngư trường khai thác và nghề khai thác, tăng số lượng tàu, nâng công suất máy tàu và các trang thiết bị

thông tin liên lạc của các tàu đi hoạt động tại các vùng biển xa bờ, góp phần giảm áp lực khai thác ven bờ. Nhiều chủ tàu câu mực/chụp mực hoạt động không hiệu quả ở các ngư trường phía nam Việt Nam sẽ đầu tư vốn để đóng mới hoặc cải hoán chuyển đổi sang nghề vây khơi, nghề câu cá ngừ di chuyển về ngư trường xa bờ miền Trung (Trường Sa, Hoàng Sa) để khai thác cá ngừ đại dương.

Điều này dẫn đến tăng mật độ tàu cá khai thác ở ngư trường Trường Sa, Hoàng Sa góp phần khẳng định chủ quyền Việt Nam ở các ngư trường này, đồng thời cũng tăng khả năng đụng độ tàu cá Việt nam với các tàu cá, tàu tuần tra, kiểm soát của các nước khác trong khu vực này, nhất là các tàu của Trung Quốc.

b) Khu vực các vùng biển chồng lấn, tiếp giáp với các nước trong khu vực

Tranh chấp trên biển Đông sẽ diễn ra ngày càng căng thẳng và phức tạp. Việc tuần tra, kiểm soát của các nước trong khu vực để giữ vững vùng lãnh hải luôn diễn ra gắt gao, quyết liệt và có xu hướng ngày càng tăng về tần suất và quy mô, trong khi công tác bảo vệ tàu cá và ngư dân Việt Nam đánh bắt hải sản ở những vùng nước nhạy cảm đang tranh chấp, chồng lấn còn nhiều hạn chế, dẫn đến việc số tàu bị bắt gia tăng.

Đã xảy ra trường hợp tại một số vùng biển trong khu vực thuộc vùng chồng lấn, tàu cá và ngư dân Bình Định đã bị lực lượng không thuộc cơ quan chức năng nước sở tại bắt giữ. Điều này cho thấy tình hình an ninh trên biển tại các vùng biển chồng lấn, tiếp giáp với các nước trong khu vực sẽ tiếp tục phức tạp và bất ổn.

2. Giải pháp trong thời gian tới

Nhằm ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài đánh bắt hải sản cần tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của các cấp chính quyền, các hội đoàn thể trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể:

- Tổ chức và huy động các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội tham gia công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật cho ngư dân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong ngư dân về ý thức tôn trọng và chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các nước lân cận về việc đánh bắt và khai thác thủy sản trên biển, để từ đó ngăn chặn có hiệu quả, hạn chế tiến tới chấm dứt tình trạng tàu cá và ngư dân tỉnh Bình Định đi khai thác trái phép.

- Đẩy mạnh việc củng cố và phát triển, thành lập các Tổ, đội khai thác hải sản trên biển để cùng hỗ trợ khai thác, chia sẻ thông tin, giúp đỡ lẫn nhau khi hoạt động trên biển nhất là khi khai thác tại các vùng giáp ranh, vùng chồng lấn với các nước trong khu vực. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các ngư dân, tổ đội có thành tích trong việc ngăn ngừa các hành vi vi phạm lãnh hải các nước.

- Quản lý chặt chẽ tàu cá, đặc biệt đối với tàu đánh bắt xa bờ, tổ chức lại việc khai thác trên biển, yêu cầu chủ tàu, thuyền trưởng tàu xa bờ ký cam kết không vi phạm vùng biển nước ngoài để đánh bắt hải sản trái phép.

- Tổ chức tốt hệ thống thông tin liên lạc để quản lý tàu thuyền hoạt động trên biển. Yêu cầu ngư dân mở máy HF 24/24 để quản lý, giám sát và hướng dẫn cho ngư dân tránh vi phạm đánh bắt ở vùng biển nước ngoài, đồng thời báo cáo kịp thời cho các cơ quan chức năng khi có vụ việc xảy ra trên biển.

- Tổ chức tốt việc thực hiện Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 13/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ, hỗ trợ ngư dân trang bị máy HF tầm xa, có tích hợp thiết bị định vị vệ tinh (GPS), giúp ngư dân xác định chính xác vị trí khai thác.

- Xử lý nghiêm các cá nhân cố tình vi phạm vùng biển các nước để khai thác thủy sản theo quy định tại Nghị định 103/2013/NĐ-CP về xử phạt hành chính trong lĩnh vực thủy sản, tước quyền sử dụng giấy phép khai thác hải sản và thu bằng đối với thuyền trưởng tàu cá cố ý vi phạm.

- Không thực hiện hỗ trợ theo QĐ 48/2010/QĐ-TTg và tổ chức kiểm điểm trước dân đối với chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân cố tình vi phạm lãnh hải nước ngoài (kể cả trường hợp thả trên biển, trốn về và bị bắt giữ), buộc các chủ tàu và ngư dân đã bị nước ngoài bắt tham dự đầy đủ các buổi tuyên truyền tại địa phương.

- Cơ quan Công an, Bộ đội Biên phòng quyết liệt triển khai thu thập tài liệu chứng cứ làm rõ đường dây móc nối, đưa ngư dân đánh bắt ở vùng biển nước ngoài, để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để ngăn ngừa tình trạng tàu cá của tỉnh Bình Định xâm phạm lãnh hải và khai thác trái phép hải sản các nước trong khu vực, giảm thiểu số lượng tàu cá và thuyền viên bị nước ngoài bắt giữ, UBND tỉnh Bình Định kiến nghị, đề xuất một số nội dung sau:

- Tăng cường lực lượng Kiểm ngư, kết hợp với Cảnh sát biển, Hải quân tuần tra, kiểm soát, giữ gìn vùng biển Việt Nam. Các lực lượng này kịp thời ngăn ngừa tàu cá Việt Nam có ý định xâm phạm lãnh hải nước ngoài, đồng thời ngăn chặn tàu nước ngoài xâm phạm trái phép vùng biển Việt Nam, có phương án hỗ trợ và bảo vệ ngư dân bị hải tặc tấn công, bắt giữ, đòi tiền chuộc.

- Bộ Nông nghiệp và PTNT cần tăng cường đàm phán hợp tác khai thác hải sản với các nước trong khu vực, để tạo điều kiện mở rộng ngư trường đánh bắt hải sản cho ngư dân khai thác hợp pháp, tiến đến hội nhập quốc tế trong lĩnh vực khai thác hải sản. Thiết lập đường dây nóng để xử lý các vụ việc tàu cá bị bắt giữ giữa các nước trong khu vực, không để các đối tượng môi giới lợi dụng.

- Cần có sự chia sẻ thông tin về tàu cá, ngư dân địa phương bị nước ngoài bắt giữ giữa các lực lượng chức năng như Bộ đội biên phòng, Cảnh sát Biển, Bộ Nông nghiệp và PTNT (Tổng cục thủy sản, Cục Kiểm ngư) với UBND các tỉnh ven biển để từ đó có những biện pháp xử lý kịp thời và hiệu quả.

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ vào việc giám sát hành trình tàu cá hoạt động trên biển, yêu cầu bắt buộc các chủ tàu cá thường xuyên hoạt động trên các vùng biển xa phải liên lạc với Trạm bờ.

Trên đây là báo cáo kết quả 05 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 689/CT-TTg ngày 18/5/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Công điện số 1329/CĐ-TTg ngày 30/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử lý của tỉnh Bình Định.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh Trần Thị Thu Hà;
- Chi cục Khai thác và BVNLTS;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, K13 (8b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Thanh Thắng

Phụ lục: Thống kê tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài bị kiểm soát, bắt giữ, xử lý
(Từ năm 2010 đến tháng 9/2015)

Năm	Huyện/ Thành phố	 Phường	Nước bắt giữ				Tổng cộng (tàu/TV)
			Brunei (tàu/TV)	Indonesia (tàu/TV)	Malaysia (tàu/TV)	Philippine (tàu/TV)	
2010	Hoài Nhơn	Hoài Hải	1tàu/6TV		4tàu/42TV		5tàu/48TV
		Hoài Hương		2tàu/14TV	3tàu/29TV		5tàu/43TV
		Hoài Thanh		2tàu/16TV	1tàu/8TV		3tàu/24TV
		Tam Quan Bắc	1tàu/10TV				1tàu/10TV
		Tam Quan Nam			1tàu/5TV		1tàu/5TV
	Phù Cát	Cát Tiến			3tàu/21TV		3tàu/21TV
Tổng năm 2010			2tàu/16TV	4tàu/30TV	12tàu/105TV		18tàu/151TV
2011	Hoài Nhơn	Hoài Hải			1tàu/8TV		1tàu/8TV
		Hoài Hương		4tàu/32TV	3tàu/20TV		7tàu/52TV
		Hoài Thanh	1tàu/8TV	5tàu/44TV	2tàu/22TV		8tàu/72TV
		Tam Quan Nam		1tàu/11TV			1tàu/11TV
	Quy Nhơn	Trần Hưng Đạo			1tàu/9TV		1tàu/9TV
Tổng năm 2011			1tàu/8TV	10tàu/87TV	7tàu/57TV		18tàu/152TV
2012	Hoài Nhơn	Hoài Hải	1tàu/9TV				1tàu/9TV
		Hoài Hương			4tàu/27TV		4tàu/27TV
		Hoài Thanh			1tàu/6TV		1tàu/6TV
	Phù Cát	Cát Minh		1tàu/7TV	1tàu/7TV		2tàu/14TV
		Cát Tiến			1tàu/7TV		1tàu/7TV
Tổng năm 2012			1tàu/9TV	1tàu/7TV	7tàu/47TV		9tàu/63TV
2013	Hoài Nhơn	Hoài Hương		4tàu/24TV	4tàu/26TV		8tàu/50TV
		Hoài Thanh		3tàu/27TV	2tàu/17TV		5tàu/44TV
	Phù Cát	Cát Tiến			2tàu/13TV		2tàu/13TV
	Quy Nhơn	Hải Cảng			1tàu/10TV		1tàu/10TV
Tổng năm 2013				7tàu/51TV	9tàu/66TV		16tàu/117TV
2014	Hoài Nhơn	Hoài Hương			8tàu/57TV		8tàu/57TV
		Tam Quan Bắc				1tàu/7TV	1tàu/7TV
	Phù Cát	Cát Minh			2tàu/13TV		2tàu/13TV
		Cát Tiến		1tàu/8TV	2tàu/14TV		3tàu/22TV
Tổng năm 2014				1tàu/8TV	12tàu/84TV	1tàu/7TV	14tàu/99TV
2015	Hoài Nhơn	Hoài Đức			1tàu/6TV		1tàu/6TV
		Hoài Hương		10tàu/122TV	12tàu/104TV		22tàu/226TV
		Hoài Tân			1tàu/7TV		1tàu/7TV
		Hoài Thanh			1tàu/7TV		1tàu/7TV
		Tam Quan Bắc				2tàu/14TV	2tàu/14TV
		Tam Quan Nam		1tàu/11TV			1tàu/11TV
	Phù Cát	Cát Tiến			3tàu/22TV		3tàu/22TV
	Bình Định			1tàu		1tàu	
Đến tháng 9 năm 2015				11tàu/133TV	19tàu/146TV	2tàu/14TV	32tàu/293TV
Tổng cộng			4tàu/33TV	34tàu/316TV	66tàu/505TV	3tàu/21TV	107tàu/875TV